

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**

Bản án số: 132/2026/HS-ST
Ngày 25 – 8 – 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Thúc

Bà Đinh Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2026/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G (tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/8/1996 tại Phú Thọ; CCCD số: 017096005263 cấp ngày 17/12/2021.

Nơi cư trú: tổ 14 (tổ 1 phường Quỳnh Lâm cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết), con bà Bùi Thị H, sinh năm 1966; Chưa có vợ con; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai chị em.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2025 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1980; địa chỉ: TDP 2 (tổ 3 phường Thái Bình cũ), phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bà Bùi Thị Huỳnh, sinh năm 1966; địa chỉ: tổ 14, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn G (sinh năm 1996 trú tại tổ 01, phường Quỳnh Lâm cũ, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ) là người nghiện chất ma túy. Do cần tiền chi tiêu cá nhân và có ma túy để sử dụng nên G đã nhiều lần bán ma túy cho người khác để kiếm lời. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/12/2025, tại đường Vũ Thơ thuộc Tổ 6 phường Thái Bình cũ, phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Thọ chủ trì phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ và Công an phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ đã kiểm tra và phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn G điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát: 28H1-424.20 đang mang ma túy đi bán để lấy tiền công đồng thời thu giữ trong túi áo khoác bên phải của Nguyễn Văn G đang mặc có 01 (một) hộp bằng cao su màu đen trắng có nắp bằng nhựa màu đen bên trong chứa 20 (hai mươi) túi nilon bên trong đều chứa viên nén màu hồng; 30 (ba mươi) túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, và 02 (hai) túi nilon bên trong đều chứa chất bột màu hồng. Nguyễn Văn G khai nhận số ma túy trên được một người đàn ông tên là Kiên (Kỳ) nhà ở khu vực cầu treo thuộc tổ 6, phường Đồng Tiến cũ, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ bảo mang đi bán hộ, Kiên (Kỳ) sẽ trả tiền công G. Tổ công tác đã đưa G về trụ sở Công an phường Thống Nhất tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng trên theo đúng quy định của pháp luật.

Đến 20 giờ 55 phút cùng ngày, khi đưa Nguyễn Văn G vào Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Phú Thọ, tổ Cảnh sát bảo vệ thuộc Trại tạm giam số 3 phối hợp với Phòng PC04 - Công an tỉnh Phú Thọ đã khám xét người, đồ vật trước khi đưa vào tạm giữ có phát hiện thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Nguyễn Văn G đang mặc còn có 01 (một) túi nilon bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng Nguyễn Văn G khai nhận đó là ma túy của G cất giấu để sử dụng và có ai mua thì G cũng bán, tổ công tác đã thu giữ và niêm phong gói ma túy trên theo đúng quy định của pháp luật.

Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn G. Kết quả: không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn G thay đổi lời khai với nội dung G không bán hộ ma túy cho đối tượng tên là Kiên (Kỳ) mà thực tế G bán hộ ma túy cho Nguyễn Duy Lợi, sinh năm: 1982, ĐKTT: Tổ 3 (Phường Thái Bình cũ), Phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ, Nơi ở hiện tại: Đội 4, Thôn Đông Hạ, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 11/2025 đến ngày 07/12/2025, G tự khai nhận còn thực hiện hành vi nhiều lần giao và bán ma túy, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Theo lời khai của G, khoảng đầu tháng 11/2025, L hẹn G ra khu vực Trung tâm đào tạo lái xe trên đường Quốc lộ 6, thuộc phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, L đưa cho G 01 (một) túi nilon màu trắng (dạng túi zip) bên trong có các túi nilon nhỏ có chứa ma túy (các túi nhỏ cũng được gói bằng túi Zip). L nói giá trị số ma túy đưa cho G khoảng hơn 4.000.000 đồng. Khi đi nhận ma túy G đi xe máy BKS 28H1-424.20 còn L đi xe ô tô màu xám, nhãn hiệu VIOS (G không nhớ biển số xe ô tô). Sau khoảng 1 tuần G đã đi giao và bán hết số ma túy do L đã đưa. G đã thanh toán số tiền bán ma túy cho L, G được L trả công bằng tiền mặt là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) và 01 (một) gói ma túy.

- Lần thứ hai: Sau lần thứ nhất khoảng 1 tuần, G gọi điện thông báo cho L là đã giao hết số ma túy mà L đã đưa. L gọi điện thoại cho G lên khu vực đối diện Kiểm lâm huyện Cao Phong (cũ) nay thuộc xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ để lấy ma túy về tiếp tục đi giao. G lại đi xe máy BKS 28H1-424.20 đến địa điểm mà L đã hẹn. Tại đây, L đưa cho G 01 (một) túi nilon màu trắng (dạng túi zip) bên trong có các túi nilon nhỏ có chứa ma túy. L bảo giá trị số ma túy trên khoảng 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). G nhận ma túy từ L rồi điều khiển xe máy đi về. Sau khoảng hơn 10 ngày G đã đi giao và bán hết số ma túy do L đã đưa và G đã thanh toán số tiền bán ma túy cho L. G được L trả tiền công là 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) và 01 (một) gói ma túy. Lần này L thanh toán tiền cho G qua tài khoản ngân hàng của L vào tài khoản ngân hàng của G. (Tuy nhiên, kết quả sao kê tài khoản ngân hàng xác định không có giao dịch chuyển khoản này)

- Lần thứ ba: Sau lần thứ hai cũng khoảng hơn 10 ngày, L gọi điện thoại cho G lên khu vực nghĩa trang (xã Dân Chủ cũ) nay thuộc phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ để nhận ma túy để tiếp tục đi giao và bán cho L. G lại lấy đi xe máy BKS 28H1-424.20 đi lên địa điểm mà L đã hẹn. Tại đây, L đưa cho G 01 (một) túi nilon màu trắng (dạng túi zip) bên trong có các túi nilon nhỏ có chứa ma túy do L đã chia từ trước (Các túi nhỏ cũng được gói bằng túi Zip). L bảo giá trị số ma túy trên khoảng 10.000.000 đồng. G nhận ma túy từ L rồi điều khiển xe máy đi về. Lần này,

L trả công trước cho G 01 (một) gói ma túy. Còn tiền công sau khi giao và bán hết ma túy cho L, G thanh toán tiền ma túy cho L và được L trả công 600.000đ (Sáu trăm nghìn), lần này L chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng của “Ng” (là Vợ của L) vào tài khoản ngân hàng của G.

Trong lần thứ ba này, vào hai ngày 04/12/2025 và 05/12/2025 G đã bán cho Hà Tiến Đạt, sinh năm 1997 trú tại Phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ 02 (Hai) lần mỗi lần một gói ma túy. Số tiền bán ma túy cho Đạt, G cũng đã thanh toán cho L sau những lần bán hết ma túy. Cụ thể như sau:

Vào ngày 04/12/2025 khi G đang ở nhà thì nhận được cuộc điện thoại của Hà Tiến Đạt đặt vấn đề mua ma túy với giá 200.000 đồng. Do đang sẵn ma túy của Lợi đưa để bán nên G đồng ý. G yêu cầu Đạt chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của G. Sau khi nhận được tiền, G hẹn Đạt ra khu vực nghĩa trang gần khu trại lợn thuộc phường Quỳnh Lâm cũ (nay là phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ) để nhận ma túy, Đạt đồng ý. Sau đó, G lấy 01 gói ma túy quấn vào tờ giấy ăn màu trắng rồi điều khiển xe máy tới nơi đã hẹn với Đạt. Tại đây, G để gói ma túy vào cột mốc gần biển có ghi chữ “Trại lợn” sau đó gọi điện thoại cho Đạt báo vị trí gói ma túy rồi đi về, một lúc sau Đạt có gọi điện cho G báo đã nhận được gói ma túy.

Ngày 05/12/2025 cũng như cách thức và điểm hẹn để giao ma túy như ngày 04/12/2025, sau khi gọi điện cho Đạt thì G đi ra chỗ điểm hẹn nhưng khi đang đi trên đường G gặp Đạt cùng đi xe máy song song, đi đến chỗ vắng trên QL6 thuộc phường Quỳnh Lâm cũ (nay là phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ) đưa gói ma túy cho Đạt, sau khi nhận được ma túy, Đạt đi đâu không rõ, còn G về nhà.

- Lần thứ tư: Sau lần thứ ba khoảng 10 ngày, tức là ngày 07/12/2025. L gọi G vào nhà của L để nhận ma túy để tiếp tục về đi giao bán cho L. L đưa cho G 01 (một) hộp cao su có hình quả bóng, bên trong có chứa các túi nilon nhỏ có chứa ma túy. Khi G trên đường đi từ nhà L về thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy là 52 (Năm mươi hai) gói ma túy (trong đó 20 (hai mươi) túi nilon bên trong đều có chứa các viên nén màu hồng, 30 (ba mươi) túi nilon bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng, và 02 (hai) túi nilon bên trong có chứa chất bột màu hồng và 01 (một) túi nilon bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng đây là gói ma túy L trả công cho G.

Tại cơ quan điều tra, đã tiến hành thu mẫu và xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của G. Kết quả test nhanh: Nguyễn Văn G dương tính với các chất: MET (*Methamphetamin*); AMP (*Amphetamine*).

Tại bản kết luận giám định số 3767/KL-KTHS ngày 12/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“- Các viên nén màu hồng (ký hiệu từ M1 đến M20) trong hộp niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn G, sinh năm 1996, trú tại: tổ 1 phường Quỳnh Lâm cũ, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy ngày 07/12/2025 tại tổ 6 phường Thái Bình cũ, phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ” gửi giám định có tổng khối lượng 9,638g (Chín phẩy sáu trăm ba mươi tám gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M21 đến M50) trong hộp niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn G, sinh năm 1996, trú tại: tổ 1 phường Quỳnh Lâm cũ, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy ngày 07/12/2025 tại tổ 6 phường Thái Bình cũ, phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ” gửi giám định có tổng khối lượng 5,367g (Năm phẩy ba trăm sáu mươi bảy gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất bột màu hồng (ký hiệu M51, M52) trong hộp niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn G, sinh năm 1996, trú tại: tổ 1 phường Quỳnh Lâm cũ, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy ngày 07/12/2025 tại tổ 6 phường Thái Bình cũ, phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ” gửi giám định có tổng khối lượng 0,233g (Không phẩy hai trăm ba mươi ba gam), là ma túy, loại Methamphetamine.”

* Tại Bản kết luận giám định số: 3768/KL-KTHS, ngày 12/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“- Viên nén màu hồng (ký hiệu M1) trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Đồ vật nghi là ma túy thu giữ khi kiểm tra người bị tạm giữ Nguyễn Văn G, sinh năm 1996, trú tại: tổ 1 phường Quỳnh Lâm cũ, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ trước khi nhập khu giam, ngày 07/12/2025 tại Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Phú Thọ” gửi giám định có khối lượng 0,10g (Không phẩy một không gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Đồ vật nghi là ma túy thu giữ khi kiểm tra người bị tạm giữ Nguyễn Văn G, sinh năm 1996, trú tại: tổ 1 phường Quỳnh Lâm cũ, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ trước khi nhập khu giam, ngày 07/12/2025 tại Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Phú Thọ” gửi giám định có khối lượng 0,10g (Không phẩy một không gam), là ma túy, loại Methamphetamine.”

* Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) Phong bì niêm phong, dán kín, còn nguyên vẹn, trên mặt có ghi: CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ. Mẫu vật còn lại

sau khi giám định. Vụ: Nguyễn Văn G, sinh năm 1996 – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 07 tháng 12 năm 2025. Tang vật khám xét. Mặt sau có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) hộp đã niêm phong còn nguyên vẹn, trên mặt có ghi: Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Nguyễn Văn G, sinh năm 1996 – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 07 tháng 12 năm 2025. Tại phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ. Tang vật khi bắt quả tang. Mặt sau có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động màu đỏ đen có chữ mobell đã cũ, bên trong có sim Vinaphone. Máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động màu tím đã cũ, bên trong có sim Viettel. Máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen, biển kiểm soát: 28H1-424.20, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong.

- 01 (Một) áo khoác màu đen.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Công an tỉnh Phú Thọ (theo Lệnh nhập kho vật chứng số B1744 ngày 31/12/2025) chờ xử lý theo quy định.

- 01 (Một) cuốn sổ (có lò so) màu xanh mà G ghi chép những lần bán ma túy được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 82/CT-VKS-KV12 ngày 30/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 Phú Thọ truy tố Nguyễn Văn G về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 Phú Thọ giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn G từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị xử lý: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 lọ hình quả bóng màu đen trắng và 01 áo khoác màu đen; Tịch thu 02 điện thoại di động; Trả lại cho gia đình bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda, BKS: 28H1-424.20; Truy thu từ bị cáo số tiền 2.100.000 đồng. 01 cuốn sổ có lò so tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Nguyễn Văn G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, của Điều tra viên công an tỉnh Phú Thọ, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/12/2025 Nguyễn Văn G đã có hành vi cất giấu trái phép 15,438 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích đem đi bán kiếm lời. Trong quá trình điều tra bị cáo G còn tự thú khai nhận, ngoài lần bị bắt quả tang bị cáo còn 03 lần trước đó nhận ma túy từ người đàn ông tên Nguyễn Duy L để mang đi bán cho nhiều người lấy tiền công và ma túy để sử dụng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 Phú Thọ truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy, song vì háms L bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Bị cáo là người nghiện chất ma túy vì nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã nhiều lần nhận ma túy để mang đi bán cho nhiều người, mục đích để lấy ma túy sử dụng cho bản thân và nhận tiền công, bị cáo khai trong bốn lần thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhận được 2.100.000 đồng tiền công và ba gói ma túy nhỏ, ba gói ma túy nhỏ này bị cáo đã sử dụng hết, số tiền 2.100.000 đồng bị cáo đã tiêu vào mục đích cá nhân hết. Hành vi bị cáo thực hiện vi phạm điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” và “.... Có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”. Nhận thức được Nhà nước cấm ma túy, nhưng vì nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật. Do đó cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự; sau khi bị bắt đã tự thú về hành vi phạm tội đã thực hiện trước đó.....đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên Nguyễn Duy L (sinh năm: 1982, ĐKTT: Tổ 3 (Phường Thái Bình cũ), Phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ, Nơi ở hiện tại: Đội 4, Thôn Đông Hạ, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội) mà Nguyễn Văn G khai nhận là người đã đưa ma túy cho G giao và bán được trả công bằng tiền và ma túy. Quá trình điều tra xác minh thể hiện: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2025 đến tháng 06/2026 Lợi bị tai biến mạch máu não phải đi cấp cứu và phẫu thuật não 03 lần tại Bệnh viện Bạch Mai – Hà Nội, hiện không tỉnh táo, đang phải nằm một chỗ không di chuyển được, mọi sinh hoạt hàng ngày đều phải có người chăm sóc. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Nguyễn Duy Lợi tuy nhiên Lợi không thể làm việc được do bản thân chưa phục hồi ý thức, chưa khai báo được. Hiện nay ngoài lời khai của G ra, chưa có tài liệu chứng cứ xác định Nguyễn Duy Lợi có liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Văn G. Mặt khác, chính lời khai của G cũng không thống nhất (lúc đầu khai bán ma túy hộ cho đối tượng tên Kiên Kỳ, sau

lại khai bán ma túy hộ cho Lợi). Do đó, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với Nguyễn Thị Ng (sinh năm 1980, nơi thường trú: tổ 3, phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ) theo lời khai của Nguyễn Văn G là người chuyển và nhận tiền qua tài khoản của G sau những lần G bán ma túy cho Nguyễn Duy Lợi (là chồng của Ng). Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Nguyễn Thị Ng trình bày: Ng có sử dụng số tài khoản ngân hàng BIDV 45510000695881, trong khoảng thời gian từ ngày 01/10/2025 đến ngày 07/12/2025 Ng có được chuyển và nhận tiền từ tài khoản của Nguyễn Văn G. Tuy nhiên, Ng khẳng định số tiền trên là việc G vay và trả nợ Ng, không biết và không liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của G đồng thời G cũng khai nhận có vay tiền của vợ chồng Ng. Do đó, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với số tiền bán ma túy, tại phiên tòa bị cáo khai đã chuyển cho L và Ng, tuy nhiên Ng khẳng định đó là tiền bị cáo vay nợ, tại phiên tòa bị cáo xác nhận nhiều lần vay tiền của Ng và L, hiện tại chưa lấy được lời khai của L, và L chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với Hà Tiến Đ (sinh năm 1997 trú tại phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ) là người đã mua 02 lần ma túy của Nguyễn Văn G. Quá trình điều tra xác định lời khai của Hà Tiến Đạt thống nhất với lời khai của Nguyễn Văn G về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, ngày 05/12/2025 Hà Tiến Đạt đã bị bắt và khởi tố về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người đàn ông tên Kiên (Kỳ) mà khi bắt quả tang Nguyễn Văn G khai nhận số ma túy trên là đang vận chuyển đi bán cho Kiên. Quá trình điều tra, xác minh có người tên là Đào Duy Kiên (sinh năm 1994 trú tại Tổ 6, phường Đồng Tiến cũ, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ) nhưng hiện không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với bà Nguyễn Thị Chiêm (sinh năm 1965 trú tại tổ 8, phường Thái Bình cũ, phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ) là người đứng tên trên chiếc xe mô tô Honda Wave, BKS 28H1- 424.20 mà Nguyễn Văn G sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy. Quá trình điều tra xác định bà Chiêm đã bán chiếc xe trên cho G từ tháng 04/2025, còn G sử dụng vào việc gì thì bà Chiêm không biết và không liên quan nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với những người mua ma túy của G, do nhân thân lai lịch không rõ ràng nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý trong vụ án này.

Đối với kết quả test dương tính với ma túy của Nguyễn Văn G, qua xác minh bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị áp dụng biện pháp cai nghiện nên không đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy thu giữ là chất cấm cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đỏ đen có chữ mobell đã cũ, bên trong có sim Vinaphone; 01 (một) điện thoại di động màu tím đã cũ, bên trong có sim Viettel. Máy cũ đã qua sử dụng. Là điện thoại bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy và nhận tiền chuyển khoản từ việc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.
- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen, biển kiểm soát: 28H1-424.20, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Tại phiên tòa mẹ đẻ bị cáo là bà Bùi Thị Huỳnh khai nhận và bị cáo xác nhận: bà là người đưa cho bị cáo toàn bộ số tiền để mua chiếc xe cho gia đình sử dụng chung, xe để ở nhà để sử dụng, bà không giao cho bị cáo quản lý, bị cáo đi làm thì sử dụng, bà không biết bị cáo sử dụng chiếc xe này vào việc mua bán ma túy. Bà đề nghị được xin lại chiếc xe. Xét đây là tài sản của gia đình bị cáo, không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho gia đình bị cáo là phù hợp.
- Đối với 01 (Một) áo khoác màu đen. Không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với 01 (Một) cuốn sổ (có lò so) màu xanh mà G ghi chép những lần bán ma túy được chuyển theo hồ sơ vụ án, là tài liệu chứng cứ cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.
- Đối với số tiền 2.100.000 đồng là tiền công bị cáo nhận từ Nguyễn Duy L để thực hiện hành vi mua bán ma túy. Đây là số tiền thu lời bất chính cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm b, s khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G **10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2025.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) Phong bì niêm phong, dán kín, còn nguyên vẹn, trên mặt có ghi: CÔNG AN TỈNH PHÚ THỌ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ. Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Nguyễn Văn G, sinh năm 1996 – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 07 tháng 12 năm 2025. Tang vật khám xét. Mặt sau có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) hộp đã niêm phong còn nguyên vẹn, trên mặt có ghi: Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Nguyễn Văn G, sinh năm 1996 – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 07 tháng 12 năm 2025. Tại phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ. Tang vật khi bắt quả tang. Mặt sau có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (Một) áo khoác màu đen.

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màu đỏ đen có chữ mobell đã cũ, bên trong có sim Vinaphone. Máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động màu tím đã cũ, bên trong có sim Viettel. Máy cũ đã qua sử dụng.

* Truy thu sung quỹ Nhà nước từ bị cáo Nguyễn Văn G số tiền 2.100.000đ (Hai triệu, một trăm nghìn đồng).

*Trả lại cho bà Bùi Thị H, sinh năm 1966; địa chỉ: tổ 14, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen, biển kiểm soát: 28H1-424.20, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong.

(Chi tiết vật chứng được thể hiện Lệnh nhập kho vật chứng số B1744 ngày 31/12/2025 của công an tỉnh Phú Thọ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Người có quyền L nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- Sở tư pháp tỉnh PT;
- VKSND KV12-PT;
- CQ THADS tỉnh PT;
- Phòng PC 10 – CATPT;
- Phòng PV06-CATPT;
- Trại TG số 3 – CATPT;
- Phòng THADS12-PT;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Thêu

